TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:51/2020/HS-ST
Ngày 25-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thái Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Sang.

Bà Phạm Hồng Thiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa : Bà Trần Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 47/2020/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020, đối với:

Bị cáo **Vũ Quang D**, sinh năm 1986 tại huyện T T, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: thôn H, xã Th N, huyện T T, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Quang Th, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1958; có vợ là Võ Thị Bảo H, sinh năm 1987 và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: tham gia nghĩa vụ quân sự từ tháng 10/2005 đến ngày 21/8/2007 xuất ngũ.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/5/2020, đến ngày 10/5/2020 chuyển tạm giam đến nay. (có mặt)

- Người chứng kiến:

+ Anh Đặng Văn Hòa, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn 2 Đồng Hòa, xã Thụy Phong, huyện T T, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

+ Ông Phạm Trung Thuyên, sinh năm 1964; nơi cư trú: thôn 3 Đồng Hòa, xã Thụy Phong, huyện T T, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa , nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 07/5/2020, Vũ Quang D đi xe ôm từ khu vực chợ Hệ, xã Thụy Ninh, huyện T T đến khu vực chợ Diêm Điền, huyện T T, tỉnh Thái Bình tìm mua ma túy để sử dụng. Đến nơi, D xuống xe đi bộ vào ngõ chợ thì gặp và mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 gói ma túy, loại Heroine với giá 550.000 đồng. D cho gói ma túy vào khẩu trang rồi đeo lên mặt, rồi đi bộ ra ngã tư chợ Hệ, thuê một người xe ôm khác chở về khu vực sân vận động thuộc thôn 3 Đồng Hòa, xã Thụy Phong, huyện T T, tỉnh Thái Bình để tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, D đang đi bộ tại mép đường 456, thuộc thôn 3 Đồng Hòa, xã Thụy Phong, huyện T T, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an huyện T T và Phòng phòng chống tội phạm ma túy, Bộ tư lệnh vùng Cảnh sát biển 1 tuần tra phát hiện. Trước sự chứng kiến của chính quyền địa phương và ông Phạm Trung Thuyên, anh Đặng Văn Hòa, tổ công tác kiểm tra người D thu giữ chiếc khẩu trang màu xám - trắng D đang đeo trên mặt, bên trong có 01 gói được gói bằng giấy tráng kim loại màu trắng, mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. D khai đó là ma túy mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong ma túy thu giữ của D vào phong bì ký hiệu mẫu số A1, sau đó đưa D cùng tang vật và mời những người chứng kiến về trụ sở UBND xã Thụy Phong lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cùng ngày, cơ quan điều tra Công an huyện T T khám xét khẩn cấp nơi ở của D nhưng không thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 154/KLGĐ-PC09 ngày 08/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *"Vật chứng trong phong bì niêm phong mẫu số A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,7402 gam"*. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định này.

Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 08/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Vũ Quang D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, còn

đề nghị về việc xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo không tranh luận đối với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Quang D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T T lập ngày 07/5/2020 (bút lục số 47 - 51); Bản kết luận giám định số 154/KLGĐ-PC09 ngày 08/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình (bút lục số 57); Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến anh Đặng Văn Hòa và ông Phạm Trung Thuyên (bút lục số 76 - 83). Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các chứng cứ nêu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 07/5/2020, bị cáo Vũ Quang D có hành vi tàng trữ 0,7402 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an huyện T T và Phòng phòng chống tội phạm ma túy, Bộ tư lệnh vùng Cảnh sát biển 1 phát hiện, bắt giữ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Vũ Quang D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điể m c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện T T đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249. Tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị

cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Quang D là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến an ninh, trật tự công cộng và an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Vũ Quang D có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải, có bố đẻ là thương binh hạng 2/4, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích, nhận định về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý nghiêm minh, xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, có như vậy mới có tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục đối với bị cáo nói riêng, cũng như răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, trước khi bị bắt làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản riêng.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo hoàn lại sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và 01 chiếc khẩu trang đã hết giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Vũ Quang D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Quang D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".*

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vũ Quang D 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 07/5/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu huỷ 0,6445 gam ma túy, loại Heroine thu giữ của bị cáo Vũ Quang D hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 154/KLGĐ và 01 chiếc khẩu trang bằng giấy.

(Vật chứng trên đã chuyển Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thái Thụy,

tỉnh Thái Bình theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/6/2020)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Quang D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Quang D có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 25/6/2020./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự, Nhà tạm giữ Công an huyện T T;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụ
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thái Hà